TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 350/2017/HS-ST
Ngày: 15-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Định.

Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Vương Thị Minh Tân.
Ông Nguyễn Đình Cải.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà: Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 346/2017/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 346/2017/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ tên: **Trần Xuân H** - sinh năm 1967 tại thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 11B đường A, phường T, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm V, thôn L, xã P, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Xuân T (đã chết) và bà Trần Thị S (đã chết); có vợ: Phạm Thị T và 02 con;

Tiền án: Ngày 26-3-2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 04 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy"; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18-11-1994 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Hà xử phạt 05 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" (đã được xóa án tích); Ngày 17-01-2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (đã được xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30-7-

2017, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 05-8-2017 cho đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Nam Định; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 30-7-2017, tổ công tác đội 6 Phòng cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 16 đường H, phường Q, thành phố Nam Định phát hiện Trần Xuân H đi bộ xe đạp có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra. Khi bị kiểm tra H đã thả từ tay phải xuống đất 01 gói nhỏ giấy bạc màu vàng, tổ công tác đã kịp thời thu giữ, kiểm tra bên trong có chất bột dạng cục màu trắng (H khai là gói Heroine). Tổ công tác đã niêm phong vật chứng rồi đưa H cùng người làm chứng về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người có hành vi phạm pháp quả tang theo quy định của pháp luật. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của H 01 chiếc xe đạp mini màu đỏ (đã cũ).

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nam Định đã trưng cầu giám định vật chứng thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 652/GĐKTHS ngày 03-8-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng thu giữ là chất ma túy, loại chất ma túy là Heroine, có trọng lượng 0,141 gam (không phẩy một bốn một gam).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Trần Xuân H khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng đồng thời H khai nhận về nguồn gốc gói ma túy như sau: Khoảng 11 giờ ngày 30-7-2017 H đi đi xe đạp từ khu A, thành phố Nam Định đến khu vực đường Trần Nhân Tông, thành phố Nam Định mua của một người phụ nữ tên H không rõ lai lịch 01 gói ma túy với giá 150.000 đồng rồi đi về đến trước cửa số nhà 16 đường H, phường Q, thành phố Nam Định thì bị phát hiện bắt giữ.

Đối với đối tượng đã bán gói ma túy cho H, tài liệu Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ kết luận nên đã tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Bản cáo trạng số 357/QĐ-KSĐT ngày 20-10-2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Trần Xuân H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Trần Xuân H tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị

Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Xuân H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội khóa 14; khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999: xử phạt bị cáo Trần Xuân H từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù; Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Xuân H nói lời sau cùng: Xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Xuân H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Xuân H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 30-7-2017, Trần Xuân H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,141 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang tại trước cửa số nhà 16 đường H, phường Q, thành phố Nam Định. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện nên bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện tội phạm, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Trần Xuân H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngoài ra, căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội khóa 14 quy định áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) theo hướng có lợi cho người phạm tội, Hội đồng xét xử sẽ vận dụng

quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy" chưa được xoá án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "tái phạm" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

[4] Xét bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử về nhiều tội khác nhau cho thấy bị cáo là đối tượng coi thường pháp luật, khó giáo dục, cải tạo. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm khắc ở giữa khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Trần Xuân H tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy đã thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

Về chiếc xe đạp mini màu đỏ (đã cũ) là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử sẽ trả lại cho bị cáo, song tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Xuân H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 1999 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Xuân H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội khóa 14.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Trần Xuân H 27 tháng tù (hai mươi bảy tháng tù). Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 30-7-2017.

2. Xử lý vật chứng:

- Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ.

Trả lại cho bị cáo Trần Xuân H 01 xe đạp mini màu đỏ (đã cũ) song tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19-10-2017).

3. Án phí:

- Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Trần Xuân H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần Xuân H được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Thị Thu Định